TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 99/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Hòa Bình, ngày 22 tháng 5 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 103/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N** – Sinh năm 1990.

- Bị đơn: Anh **Đoàn Minh T** – sinh năm 1989.

Cùng trú tại: Số nhà 24, tổ 11, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Đoàn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là Đoàn Minh A, sinh ngày 15/01/2015 và Đoàn Minh K, sinh ngày 04/01/2021. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đoàn Minh K đến khi con trưởng thành; Anh Đoàn Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Đoàn Minh A đến khi con trưởng thành. Chưa bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị N và anh Đoàn Minh T có quyền thăm nom con chung, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo luật định.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về công nợ chung: Không có.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000347 ngày 19/4/2024; Chị N được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Tp Hòa Bình;
- Chi cục THADS Tp Hòa Bình;
- UBND phường (xã) thực hiện ĐKHK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Đỗ Thị Quỳnh Anh